CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI NGÀNH KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN KHI VIỆT NAM THAM GIA HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG VÀ CỘNG ĐỒNG KINH TẾ ASEAN

Trần Thị Kim Anh[*]
Nguyễn Thị Phương Mai[**]

Tóm tắt

Bài viết này tập trung phân tích những tác động của Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) đến lĩnh vực kế toán – kiểm toán. Đồng thời, bài viết nhấn mạnh các cơ hội và thách thức khi Việt Nam tham gia TPP và AEC. Nhóm tác giả tổng kết sự chuẩn bị của Việt Nam trong thời gian qua và đề xuất một số giải pháp cho các bên có liên quan như Bộ Tài chính, các Hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán, các cơ sở đào tạo để có thể vượt qua các trở ngại, khó khăn, nắm bắt thành công các cơ hội to lớn mà TPP và AEC mang đến, nhằm phát triển ngành nghề kế toán – kiểm toán Việt Nam xứng tầm khu vực và thế giới.

Từ khóa: *cơ hội, thách thức, ngành kế toán - kiểm toán, TPP, AEC.*

Mã số: 247. Ngày nhận bài: 01/04/2016. Ngày hoàn thành biên tập:06/04/2016. Ngày duyệt đăng: 06/04/2016.

Abstract

This paper analyses the impact of Trans - Pacific Partnership Agreement (TPP) and ASEAN Economic Community (AEC) on Accounting and Auditing sector, focusing on the opportunities and challenges when Vietnam participates in TPP and AEC. Meanwhile, the preparation of Vietnam is summarized and some solutions are proposed to related parties, including the Ministry of Finance, professional bodies, accounting and auditing firms, educational institutions to overcome these challenges and grasp the opportunities brought by TPP and AEC in order to improve Vietnam's accounting and auditing sector to international standards.

Key words: *opportunities, challenges, accounting and auditing sector, TPP, AEC.*

Paper No.247. Date of receipt: 01/04/2016. Date of revision: 06/04/2016. Date of approval: 06/04/2016.

1. Đặt vấn đề

Hai mốc son trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam năm 2015 là việc kết thúc đàm phán Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và thành lập Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC). Theo báo cáo của Viện nghiên cứu kinh tế và chính sách Việt Nam, khi tham gia TPP và AEC, Việt Nam sẽ là quốc gia được hưởng lợi lớn nhất, xét trên năm tiêu chí: GDP, giá trị thương mại, tổng sản lượng, lao động có kỹ năng và phúc lợi xã hội. Có thể thấy tác động của TPP và AEC bao phủ toàn bộ nền kinh tế Việt Nam, trong đó có lĩnh vực kế toán – kiểm toán. Đây là lĩnh vực được cam kết không hạn chế trong TPP và AEC. Đặc biệt, kế toán – kiểm toán còn là một trong tám ngành nghề đầu tiên được di chuyển tự do sau thời điểm thành lập Cộng đồng kinh tế ASEAN, mở ra nhiều cơ hội lớn cho lĩnh vực này. Tuy nhiên, kiểm toán Việt Nam là một ngành nghề còn

[*] TS, Trường Đại học Ngoại thương, email: ttkanh72@gmail.com
[**] ThS, Trường Đại học Ngoại thương

non trẻ so với các nước trong khu vực và thế giới với chỉ 20 năm phát triển, còn tồn tại nhiều vấn đề bất cập như chất lượng nguồn nhân lực, vấn đề kiểm soát hành nghề, vấn đề thị phần bị chi phối bởi các hãng kiểm toán nước ngoài. Những khó khăn này sẽ càng trở nên khốc liệt khi Việt Nam thực hiện những cam kết về hội nhập sâu rộng trong TPP và AEC. Chính vì vậy, việc nắm bắt những cơ hội, vượt qua những thách thức mà TPP và AEC mang lại đối với ngành nghề này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, không chỉ để phát triển ngành nghề kế toán – kiểm toán mà còn góp phần phát triển kinh tế xã hội của nước ta.

Nghiên cứu này tổng hợp những cam kết của Việt Nam khi tham gia hiệp định TPP và AEC, đánh giá những tác động tới lĩnh vực kế toán, kiểm toán trên các phương diện như khung pháp lý, nguồn nhân lực, các công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán, các cơ sở đào tạo. Từ đó, bài viết chỉ ra những cơ hội và thách thức đối với ngành nghề này, căn cứ vào những gì Việt Nam đã và đang chuẩn bị cho hội nhập để đề xuất những hướng hoàn thiện trong giai đoạn tiếp theo.

Để thực hiện những nhiệm vụ nghiên cứu trên, nhóm tác giả sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp thông tin từ cơ sở các dữ liệu thu thập được tại các hội thảo chuyên ngành như "Gia nhập TPP và AEC – Thời cơ và thách thức đối với Kế toán – Kiểm toán Việt Nam" do Hiệp hội Kế toán công chứng Anh và Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam tổ chức tại Hà Nội tháng 11/2015, "Hội nghị thường niên Giám đốc các công ty kiểm toán năm 2013-2014 và năm 2014-2015" do Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam tổ chức. Bên cạnh đó, nhóm tác giả sử dụng phương pháp phỏng vấn các chuyên gia trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính như lãnh đạo các Hội nghề nghiệp Kế toán và Kiểm toán Việt Nam, giám đốc các hãng kiểm toán tại Việt Nam… Các câu hỏi xoay quanh vấn đề cơ hội và thách thức mà TPP và AEC mang lại, cũng như sự chuẩn bị của các doanh nghiệp và các hội nghề nghiệp cho tiến trình hội nhập sắp tới.

2. Cam kết trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán của Việt Nam khi tham gia TPP và AEC

2.1. Cam kết trong Hiệp định TPP

Ngày 04/02/2016, Hiệp định TPP đã chính thức được ký kết tại thành phố Auckland, New Zealand. Khác với các FTA mà Việt Nam từng ký kết trước đây chỉ về thương mại hàng hóa là chủ yếu, TPP đặt mục tiêu mở cửa rất lớn về thương mại dịch vụ. Đối với Việt Nam, một mặt, Việt Nam hầu như chưa xuất khẩu dịch vụ sang các nước TPP. Mặt khác, nhiều nước TPP lại là nước có thương mại dịch vụ đặc biệt phát triển, là những nhà xuất khẩu dịch vụ hàng đầu thế giới. Với cách tiếp cận "chọn – bỏ" thay vì "chọn – cho" như trước, các nước tham gia TPP sẽ mở cửa toàn bộ thị trường dịch vụ của mình ở tất cả các ngành, trừ những trường hợp hạn chế được liệt kê trong Danh mục các biện pháp không tương thích (NCM).

Đối với lĩnh vực kế toán – kiểm toán, cam kết của Việt Nam trong TPP là không hạn chế, ngoại trừ nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán trừ khi họ đáp ứng các yêu cầu về Hiện diện tại nước sở tại ở Việt Nam (chỉ áp dụng đối với việc cung cấp dịch vụ xuyên biên giới). Nghĩa vụ "Hiện diện tại nước sở tại" có quy định: "*Không được yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ phải thiết lập văn phòng đại diện, công ty hay phải thường trú để được phép cung cấp dịch vụ qua biên giới"*. Các yêu cầu chi tiết về Hiện diện tại nước sở tại ở Việt Nam được quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định 17/2012/NĐ-CP như: phải đăng ký việc cung

cấp dịch vụ kiểm toán qua biên giới với cơ quan đại diện nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính; có ít nhất 5 kiểm toán viên được Bộ Tài chính Việt Nam cấp giấy phép hành nghề; có vốn chủ sở hữu tương đương 500.000 USD; ký quỹ số tiền tương đương vốn điều lệ tại một ngân hàng thương mại tại Việt Nam…

2.2. Cam kết khi Việt Nam ra nhập AEC

Tham gia vào AEC các nước ASEAN cần tuân thủ Thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kế toán, kiểm toán trong ASEAN (MRA). Việc ký kết hiệp định khung này khuyến khích các nước ASEAN sẵn sàng tham gia vào các thỏa thuận song phương, đa phương trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán, tiến tới việc di chuyển và cung cấp dịch vụ trong toàn khu vực của những người có chứng chỉ Kế toán viên chuyên nghiệp tiêu chuẩn ASEAN. Hiệp định khung cũng ghi nhận quyền cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán của mỗi nước

Bảng 1: Lộ trình thực hiện Chương trình AFA Giai đoạn 2015 – 2017

Năm	2015				2016				2017			
Quý	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
GĐ1a: Ủy ban kiểm soát	Thành lập UBKS và điều khoản tham chiếu		Soạn thảo AAS – Lấy ý kiến		Tổng hợp ý kiến về AAS và trình ACPACC		Chỉnh sửa và chốt AAS. Quý 4 trình ACPACC					
GĐ1b: ACPACC và thư ký	Ban thư ký và cơ cấu ACPACC		Cử chủ tịch ACPACC	Họp phiên 1 ACPACC	Xây dựng nội dung chuẩn mực	Rà soát AAS lần 1	Xem xét AAS lần cuối	Thông qua AAS				
GĐ2a: Giới thiệu và áp dụng ACPA					Kế hoạch và hành động ACPA		Điều hành hoạt động ACPA		MC đánh giá ACPA		MC có ý kiến với ACPACC	ACPACC phê duyệt
GĐ2b: Trang web và giới thiệu ACPA (Ban thư ký)					Đưa ACPA lên website	Website ACPA	Chỉnh sửa và hoàn thiện	Giới thiệu website ACPA	Trao đổi ACPA trực tuyến	AMS: đăng ký ACPA	ACPACC: ACPAR (đăng ký tập trung cấp độ ASEAN)	Danh mục ACPA

Giai đoạn 2018 – 2019

Năm	2018				2019			
Quý	1	2	3	4	1	2	3	4
GĐ 3: Hệ thống ACPA và RFPA	Hệ thống ACPA	Thống nhất khu vực về dịch vụ	Phát triển năng lực áp dụng ACPA trong khu vực trên thực tế		Tạo sự ràng buộc giữa các nước như tham gia AMS NABs/PRAs	Đăng ký áp dụng RFPA	Đăng ký của các nước RFPA	Thống nhất và thừa nhận RFPA

Nguồn: Đặng Văn Thanh, 2015

ASEAN tại lãnh thổ của mình và cũng lưu ý về trình độ phát triển không đồng đều trong lĩnh vực dịch vụ kế toán, kiểm toán của các nước ASEAN. Lộ trình thực hiện Hiệp định khung này được tiến hành theo từng bước bởi trình độ giữa các nước trong khu vực còn nhiều chênh lệch, bắt đầu từ việc từng nhóm nước tự thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau sau đó mở rộng dần ra cả khu vực.

3. Cơ hội và thách thức đối với ngành kế toán – kiểm toán Việt Nam dưới tác động của TPP và AEC

3.1. Cơ hội

Việc gia nhập TPP và AEC giúp Việt Nam tăng cường hội nhập với khu vực trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, mở ra nhiều cơ hội mới, đặc biệt là với các kế toán viên, kiểm toán viên và các công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán. - *Cơ hội cho các kế toán viên, kiểm toán viên Việt Nam hoạt động xuyên biên giới.*

Để hoạt động xuyên biên giới, kế toán viên, kiểm toán viên của Việt Nam đã được cấp Chứng chỉ hành nghề của Việt Nam (CPA Việt Nam) cần được nâng cấp lên Chứng chỉ Kiểm toán viên ASEAN (ACPA). Khi đó, người có chứng chỉ ACPA sẽ đủ điều kiện hành nghề ở tất cả các nước ASEAN mà không phải xin phép, thi sát hạch, chỉ cần đăng ký hành nghề theo quy định của nước đó. Đây cũng là cơ hội cho các kế toán viên, kiểm toán viên Việt Nam tăng thêm thu nhập, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, khả năng thích nghi với môi trường làm việc quốc tế chuyên nghiệp, phát triển các kỹ năng mềm… từ đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam.

- Cơ hội mở rộng thị trường và tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong khu vực cho các công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán, tài chính.

Như đã nói ở trên, kế toán - kiểm toán là một trong tám nhóm ngành được ký kết Thỏa thuận công nhận lẫn nhau trong ASEAN (MRA). Do vậy, khi cánh cửa AEC đã mở, việc nhân sự ngành này có thể tự do di chuyển giữa các nước ASEAN cũng mở ra nhiều cơ hội cho những doanh nghiệp kế toán, kiểm toán tuyển dụng và lựa chọn nhiều nhân sự giỏi. Không những thế, hội nhập còn tạo cơ hội cho các doanh nghiệp thu hút vốn đầu tư nước ngoài, mở rộng thị trường và đối tượng khách hàng, nâng cao doanh thu và lợi nhuận.

Theo bà Trần Thúy Ngọc, Phó Tổng Giám đốc Công ty Deloitte Việt Nam: "Trong ngành nghề kế toán - kiểm toán, có thể thấy rất rõ nguồn nhân lực ở các nước phát triển như Singapore, Malaysia hay kể cả Philipines có chất lượng tương đối tốt, trình độ cao, tiếng Anh tốt, có đào tạo quốc tế. Nguồn nhân lực đó rất dồi dào và sẽ có thể ra nhập thị trường VIệt Nam." Cũng theo công ty Delloite, thời gian tới, xu hướng luân chuyển nhân sự có thể ở cấp cao và cấp nhân viên.

Ông Nguyễn Chí Trung, Tổng Giám đốc Công ty Grant Thornton Việt Nam cho biết, chỉ trong một thời gian ngắn, đối tượng nộp hồ sơ vào công ty đã mở rộng rõ rệt. Công ty thường xuyên nhận được hồ sơ xin việc của các sinh viên và ứng viên từ các nước trong khu vực. Khi tuyển dụng, ứng viên Việt Nam hay nước ngoài đều được Công ty đánh giá trên hai khía cạnh là trình độ chuyên môn và chi phí. Cũng theo ông Trung, Công ty gặp phải vấn đề khó khăn khi tuyển dụng kế toán, kiểm toán viên Việt Nam trong những mảng có yêu cầu chuyên môn rất cao như trong ngành công nghiệp và dịch vụ do tại Việt Nam chưa có chương trình đào tạo về nhóm ngành này. Tuy nhiên thiếu hụt đó sẽ được bù đắp bởi nguồn nhân lực ở đủ các trình độ đến từ các nước ASEAN.

Tóm lại, khi tham gia vào TPP và AEC, các công ty dịch vụ Kế toán, Kiểm toán, sẽ có nhiều lựa chọn tuyển dụng lao động trình độ cao. Song song với đó, lao động Việt Nam cũng sẽ có cơ hội và điều kiện thuận lợi sang làm việc và học hỏi kinh nghiệm tại các quốc gia khác. Nếu tận dụng tốt các cơ hội trên thì không những có thể cải thiện thu nhập cho các kế toán viên, kiểm toán viên, mang lại lợi nhuận cao hơn cho các công ty kế toán, kiểm toán mà còn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực của các cá nhân và đơn vị cung cấp dịch vụ trên thị trường, từ đó phát triển thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán Việt Nam.

3.2. Thách thức

Hội nhập hóa khu vực cũng đem đến thách thức lớn cho Việt Nam trong việc cải cách hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động kế toán, kiểm toán; cạnh tranh giữa lao động thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán; cạnh tranh giữa các doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán trong và ngoài nước.

- *Thách thức trong việc cải cách hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động kế toán, kiểm toán.*

Thời gian qua, mặc dù đã có rất nhiều cố gắng trong công tác xây dựng cơ sở pháp lý nhưng hệ thống các văn bản pháp luật về dịch vụ kế toán, kiểm toán của Việt Nam vẫn còn chưa hoàn thiện, thiếu tính ổn định và chưa phù hợp hoàn toàn với các cam kết quốc tế. Ví dụ các Chuẩn mực Kế toán còn lạc hậu và chưa cập nhật so với các thông lệ và Chuẩn mực Kế toán quốc tế; hệ thống các Chuẩn mực Kiểm toán ban hành còn thiếu; việc thực hiện cam kết về sự hiện diện của thể nhân chưa được quy định rõ ràng, chi tiết... Khi Hiệp định TPP có hiệu lực và cộng đồng kinh tế ASEAN

Bảng 2: Số lượng kiểm toán viên hành nghề tại các công ty kiểm toán Việt Nam tính đến tháng 8 năm 2015

Công ty	Số lượng KTV hành nghề	Tỷ lệ (%)
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	72	4,71%
Công ty TNHH KPMG	42	2,75%
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	64	4,19%
Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam	43	2,81%
Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	76	4,97%
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	80	5,24%
Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)	25	1,64%
Công ty TNHH Kiểm toán DTL	29	1,9%
Công ty TNHH Marzars Việt Nam	8	0,52%
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA	28	1,83%
Các công ty kiểm toán KHÁC	1061	69,44%
Tổng cộng	**1528**	**100%**

Nguồn: Danh sách kiểm toán viên hành nghề đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán - Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam VACPA http://vacpa.org.vn/Page/Detail.aspx?newid=4879

chính thức vận hành thì những thiếu sót trong hệ thống pháp luật sẽ là một cản trở lớn đối với các doanh nghiệp và người lao động Việt Nam trong việc nắm bắt cơ hội do quá trình hội nhập mang lại, thậm chí có thể "thua ngay trên sân nhà".

- Sự cạnh tranh khốc liệt với nhân lực từ các nước tham gia Hiệp định TPP và các nước ASEAN.

Để làm việc tại môi trường quốc tế đòi hỏi người lao động phải có trình độ đạt chuẩn quốc tế, có kiến thức chuyên sâu, phương thức làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả. Tuy nhiên đội ngũ kế toán viên, kiểm toán viên của Việt Nam hiện nay còn thiếu cả về số lượng và chất lượng so với các tiêu chuẩn quốc tế. Theo công bố của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) trong cuộc họp thường niên Giám đốc các công ty kiểm toán năm 2014-2015, hiện đang có 10.866 người làm việc trong các doanh nghiệp kiểm toán, trong đó 9.543 người là nhân viên chuyên nghiệp, 1.647 người có chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam. Tính đến tháng 8 năm 2015 có 3.496 người được cấp chứng chỉ kiểm toán viên, tuy nhiên, số lượng kiểm toán viên hành nghề hiện nay vẫn thiếu so với nhu cầu do có khoảng gần 1.800 người có chứng chỉ không đăng ký hành nghề.

Bảng 3: Số lượng người có chứng chỉ quốc tế ACCA và CPA Úc tại Việt Nam

Năm	2012	2013		2014	
		Số lượng	Tăng trưởng	Số lượng	Tăng trưởng
Chứng chỉ ACCA	543	643	18,4%	793	23,3%
Chứng chỉ CPA Úc	210	294	40%	385	31%

Nguồn: Tổng hợp từ ACCA và CPA Australia

Bảng 4: Thống kê số lượng sinh viên ngành Kế toán các nước ASEAN tốt nghiệp hàng năm

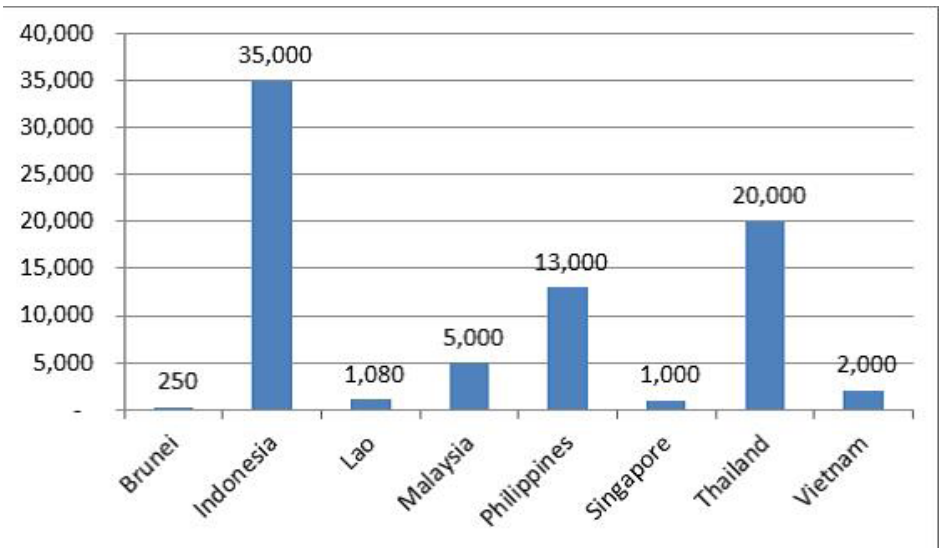

Nguồn: Trần Khánh Lâm, Lê Thị Bích Hải, 2015

Đội ngũ kế toán viên, kiểm toán viên Việt Nam có chứng chỉ của các hiệp hội quốc tế (như ACCA, CPA Australia, CPA Mỹ, CMA…) mặc dù tăng lên hàng năm nhưng vẫn còn rất mỏng. Đơn cử như với chứng chỉ ACCA - một trong những chứng chỉ nghề nghiệp phổ biến nhất toàn cầu, hiện nay trên thế giới có khoảng 428.000 học viên và 162.000 hội viên ở 180 quốc gia, bình quân có 900 hội viên/nước.[1] Tuy nhiên, con số này ở Việt Nam là 7.800 học viên và gần 800 hội viên[1], thấp hơn số lượng hội viên bình quân một nước.

Như vậy, số lượng kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ ước tính khoảng 5.000 người, chỉ chiếm khoảng 3% trong tổng lực lượng kế toán, kiểm toán viên của 10 quốc gia ASEAN (gần 190.000 người).

Bên cạnh đó, vấn đề ngoại ngữ – được coi là chìa khóa mở cánh cửa hội nhập – lại là điểm yếu của người lao động Việt Nam. Tỷ lệ người lao động Việt Nam không sử dụng được tiếng Anh và các ngoại ngữ khác là khá lớn. Trong khi lao động từ các quốc gia khác trong ASEAN như Thái Lan, Singapo, Philipin, Malaysia, Brunei… sử dụng tiếng Anh thành thạo. Đây là những thách thức không nhỏ đối với lao động ngành kế toán, kiểm toán khi việc dịch chuyển lao động trong lĩnh vực này ngày càng dễ dàng trong phạm vi các nước tham gia TPP và đặc biệt là trong khu vực ASEAN do có thỏa thuận công nhận lẫn nhau.

Nếu không nâng cao năng lực cạnh tranh của nhân lực Việt Nam trong ngành kế toán, kiểm toán thì có thể dẫn tới những hậu quả như: *(i)* Các công việc mà nhân lực Việt Nam đang thực hiện trong nước sẽ bị nhân lực chất lượng cao hơn, kinh nghiệm và chuyên môn tốt hơn của các nước trong khu vực thay thế, làm giảm thu nhập, thậm chí lấy đi việc làm của nguồn nhân lực trong nước; *(ii)* Không tận dụng được cơ hội do AEC mang lại là được làm việc tại các nước trong khu vực do không đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ; *(iii)* Nguồn nhân lực của Việt Nam nếu vẫn chất lượng thấp, khả năng cạnh tranh kém sẽ chỉ tham gia được phân khúc phục vụ cho các đối tượng, doanh nghiệp đòi hỏi không cao. Điều này tạo ra một vòng luẩn quẩn là thu nhập thấp, không có nguồn lực tài chính để tái đầu tư nâng cao trình độ. Những hậu quả trên không chỉ làm ảnh hưởng đến bản thân người lao động mà còn có tác động tiêu cực đến các doanh nghiệp và cả nền kinh tế.

- Sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán trong và ngoài nước.

Trên thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán Việt Nam, ngoại trừ các công ty kiểm toán có vốn đầu tư nước ngoài thì phần lớn các công ty kiểm toán Việt Nam đều có quy mô vừa và nhỏ, năng lực chuyên môn bị giới hạn nên cung cấp dịch vụ chủ yếu trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

Từ thống kê trên có thể thấy gần 60% doanh thu tập trung ở các công ty kiểm toán Big 4 (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers VN). Doanh thu bình quân đầu người của bốn công ty này cũng vượt xa nhóm các công ty kiểm toán khác, gấp gần 4 lần. Số lượng nhân viên chuyên nghiệp

[1] http://www.accaglobal.com

[2] http://www.vietsourcing.edu.vn/acca/hoi-dap/127-chuong-trinh-chung-chi-ke-toan-cong-chung-acca.html

Bảng 5: Số lượng nhân viên chuyên nghiệp và doanh thu các công ty kiểm toán năm 2013, 2014

Công ty	Năm 2013			Năm 2014		
	Số lượng nhân viên chuyên nghiệp	Doanh thu (triệu đồng)	Doanh thu/ 1 nhân viên chuyên nghiệp (triệu đồng)	Số lượng nhân viên chuyên nghiệp	Doanh thu (triệu đồng)	Doanh thu/ 1 nhân viên chuyên nghiệp (triệu đồng)
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	675	660.083	978	620	582.057	939
Công ty TNHH KPMG	787	659.250	838	709	617.334	871
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	760	637.798	839	816	622.427	763
Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers VN	568	601.176	1.058	541	570.991	1.055
Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	353	136.287	386	338	130.372	386
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	346	114.772	332	357	105.445	295
Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)	177	94.569	534	91	52.434	576
Công ty TNHH kiểm toán DTL	178	65.638	369	177	57.060	322
Công ty TNHH Marzars Việt Nam	114	61.906	543	93	48.785	525
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA	195	59.912	307	95	25.540	269
Các công ty kiểm toán KHÁC	5.390	1.491.743	277	5.311	1.344.180	253
Tổng cộng	**9.543**	**4.583.134**	**480**	**9.148**	**4.156.625**	**454**

Nguồn: Tổng hợp từ Tài liệu họp thường niên Giám đốc các công ty kiểm toán năm 2013-2014 và năm 2014-2015, Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA)

cũng tập trung chủ yếu ở các công ty thuộc nhóm Big 4 (30%). Các công ty khác chủ yếu là các công ty kiểm toán trong nước với mức độ cạnh tranh thấp do quy mô các công ty còn nhỏ thậm chí siêu nhỏ và thiếu về số lượng và chất lượng kiểm toán viên, trừ hai công ty có khả năng cạnh tranh là A&C và AASC. Bên cạnh đó, hoạt động của các công ty kiểm toán còn thiếu tính định hướng chiến lược về thị trường, chưa am hiểu về văn hóa đa quốc gia trong phạm vi các nước ASEAN và các nước TPP. Trong khi đó, tại các nước mà dịch vụ kế toán, kiểm toán đã phát triển từ lâu có rất nhiều hãng kiểm toán lớn, có uy tín và khả

năng tài chính đang mong muốn thâm nhập vào thị trường nước ta, tạo nên áp lực cạnh tranh lớn cho các doanh nghiệp trong nước.

Ông Nguyễn Minh Hải – Tổng Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) cho rằng, khi Việt Nam tham gia TPP và AEC các doanh nghiệp cũng phải đối mặt với nhiều thách thức như phải nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt chuẩn quốc tế, đồng thời phải tổ chức quản trị doanh nghiệp tốt hơn, nâng cao tính cạnh tranh, phát triển thương hiệu, uy tín công ty trong nước cũng như trong khu vực.

5. Sự chuẩn bị của Việt Nam và đề xuất hướng đi trong tương lai

5.1. Sự chuẩn bị của Việt Nam

Để chuẩn bị cho quá trình hội nhập trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán khi tham gia Hiệp định TPP và AEC, trong thời gian qua, các văn bản pháp luật trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán đã được chỉnh sửa và ban hành, quy định ngày càng cụ thể về việc mở cửa thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán, trong đó nổi bật là Luật Kế toán 2015 được ban hành ngày 20/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017, thay thế Luật Kế toán 2003. Điểm đáng chú ý nhất của Luật Kế toán 2015 là đã dành riêng một chương gồm 14 điều (từ Điều 57 đến Điều 70) để quy định về hoạt động dịch vụ kế toán.

Ngoài ra, Luật cũng quy định cụ thể các hình thức để doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài thực hiện hoạt động kinh doanh lĩnh vực này tại thị trường Việt Nam như sau:

- Một là, góp vốn với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán đã được thành lập và hoạt động tại Việt Nam để thành lập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán;
- Hai là, thành lập chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài;
- Ba là, cung cấp dịch vụ qua biên giới theo quy định của Chính phủ.

Đối với hoạt động kiểm toán, trong bốn phương thức cung cấp dịch vụ nói chung và dịch vụ kiểm toán nói riêng (Cung cấp dịch vụ qua biên giới; Tiêu dùng dịch vụ ở nước ngoài; Hiện diện thương mại và Hiện diện thể nhân) thì Việt Nam đã thực hiện cam kết ba trong số bốn phương thức. Theo đó, Việt Nam đã cho phép:

- Việc một công ty kiểm toán Việt Nam cung cấp dịch vụ kiểm toán cho một chi nhánh của một doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Một công ty Việt Nam có chi nhánh hoạt động tại nước ngoài có thể yêu cầu một công ty kiểm toán nước ngoài kiểm toán các báo cáo tài chính của chi nhánh đó. Báo cáo kiểm toán này sẽ có giá trị pháp lý tại Việt Nam trên cơ sở Việt Nam cam kết không hạn chế đối với phương thức cung cấp dịch vụ này. Ngược lại, Việt Nam cũng đồng ý cho phép các công ty kiểm toán Việt Nam có thể cung cấp dịch vụ cho các công ty của các nước khác.

- Các nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán nước ngoài được mở chi nhánh hoặc một cơ sở kinh doanh tại Việt Nam nhằm theo đuổi chiến lược phát triển quốc tế của mình. Tiêu biểu là các công ty kiểm toán thuộc nhóm Big 4 đều có mặt hoạt động tại thị trường Việt Nam từ những năm 1991, 1992 dưới hình thức thành lập các công ty TNHH 100% vốn nước ngoài theo Luật đầu tư của Việt Nam. Các hội nghề nghiệp như Hội kế toán công chứng Anh (ACCA), Hội kế toán công chứng Australia (CPA Australia)... cũng được phép mở các văn phòng đại diện tại Việt Nam trong những năm qua.

Phương thức mà Việt Nam chưa thực hiện đó là Hiện diện thể nhân thông qua việc cho phép các chuyên gia kế toán, kiểm toán... của các nước khác đến cung cấp dịch vụ kiểm toán tại Việt Nam do thỏa thuận công nhận lẫn nhau trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán chưa được cụ thể hóa. Các nước ASEAN cũng như Việt Nam nói riêng đang tham khảo kinh nghiệm triển khai Thỏa thuận của lĩnh vực xây dựng và kiến trúc để xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai Thỏa thuận trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán như thành lập Ban thư ký và Chủ tịch của ủy ban Điều phối kế toán viên chuyên nghiệp tiêu chuẩn ASEAN (ACPACC), xây dựng biểu mẫu hồ sơ, quy trình thủ tục, báo cáo đánh giá tiêu chuẩn ứng viên, thiết lập ủy ban Giám sát của mỗi nước… Tuy vậy, Việt Nam đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập cảnh, lưu trú của các thể nhân đi kèm khi thực hiện phương thức Hiện diện thương mại nói trên.

5.2. Các kiến nghị, đề xuất

- Đối với nhà nước: Việt Nam nên sớm ban hành các quy định ưu đãi liên quan đến phương thức Hiện diện thể nhân như các quy định về thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và cấp phép đối với các chuyên gia kế toán, kiểm toán cung cấp dịch vụ kiểm toán trong phạm vi khu vực ASEAN. Bộ Tài chính cần nhanh chóng hoàn thành việc chỉnh sửa và ban hành các Chuẩn mực Kế toán, Chuẩn mực Kiểm toán theo hướng hài hòa với các Chuẩn mực kế toán quốc tế (IAS), Chuẩn mực Kiểm toán quốc tế (ISA). Bên cạnh đó, cần tăng cường việc thỏa thuận, hợp tác đàm phán giữa các cấp Chính phủ các nước trong khối ASEAN về đào tạo, giáo dục; tiến đến việc chuẩn hóa các bằng cấp chuyên môn, công nhận chứng chỉ hành nghề lẫn nhau.

- Đối với các hội nghề nghiệp: Xây dựng chiến lược đào tạo và phát triển đội ngũ Kiểm toán viên đạt chuẩn trình độ khu vực và thế giới thông qua việc hợp tác chặt chẽ hơn nữa với các hội nghề nghiệp kế toán, kiểm toán uy tín trên thế giới như ACCA, CPA Australia, SAA… Để sớm đưa chứng chỉ hành nghề Kiểm toán viên ASEAN (ACPA) trở thành hiện thực, Bộ Tài chính nên sớm chuyển giao việc đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ cho hội nghề nghiệp và luật hóa vấn đề này. Hội nghề nghiệp cần tham gia cùng Bộ Tài chính xây dựng chương trình đào tạo kiểm toán viên thống nhất, hài hòa với chương trình đào tạo chung của các nước. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cần thay đổi cách thức tổ chức đào tạo và thi chứng chỉ mới có thể đạt được mục tiêu đề ra là đến năm 2020 Việt Nam có ít nhất 7.000 người có chứng chỉ CPA Việt Nam, tức là tăng gấp đôi so với số lượng hiện nay.

- Đối với các doanh nghiệp dịch vụ kế toán – kiểm toán: Cần tăng cường khả năng cạnh tranh bằng cách nâng cao trình độ nhân viên, tăng tỷ lệ nhân viên có chứng chỉ hành nghề quốc tế; có chiến lược xây dựng hình ảnh và thương hiệu không chỉ tại thị trường trong nước mà còn phát triển ra các nước trong khu vực; có dự phòng về vốn và phương án sẵn sàng liên danh với các công ty kiểm toán nước ngoài để cung cấp dịch vụ trong khu vực.

- Đối với các cơ sở đào tạo: Cần đổi mới chương trình đào tạo kế toán, kiểm toán, tài chính trước mắt theo các Chuẩn mực kế toán, kiểm toán quốc tế. Sau khi đã có quy định cụ thể về nội dung và chương trình đào tạo để công nhận lẫn nhau trong khối ASEAN, các cơ sở đào tạo sẽ tiến hành giảng dạy theo nội dung mới đáp ứng đòi hỏi của quá trình hội nhập. Như vậy nội dung kế toán, kiểm toán, tài chính trong nước, khu vực và quốc tế sẽ giảm dần sự khác biệt, tạo thuận lợi cho lao động trong lĩnh vực này đạt được trình độ quốc tế, có khả năng di chuyển và cung cấp dịch vụ

trong khu vực. Ngoài ra, cần tăng cường đào tạo ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và các kỹ năng mềm. Bên cạnh đó, cần có chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà giáo dục, các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán tham gia vào quá trình xây dựng nội dung và hình thức thi chứng chỉ hành nghề trong khu vực ASEAN.

Kết luận

Theo các cam kết trong Hiệp định TPP và AEC, Việt Nam sẽ mở cửa lĩnh vực Kế toán, Kiểm toán và Tài chính với mục tiêu mở cửa rộng rãi vào năm 2020. Quá trình này mang lại cơ hội to lớn nhưng cũng tạo ra nhiều sức ép đối với lao động và các doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán Việt Nam. Để đẩy nhanh hơn nữa quá trình hội nhập khi gia nhập vào AEC và thực hiện Hiệp định TPP, Việt Nam cần phải thực hiện đầy đủ các cam kết về cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán theo thông lệ chung của thế giới, chú trọng nâng cao năng lực cạnh tranh, đào tạo nhân lực kế toán, kiểm toán. Có như vậy, người lao động và các doanh nghiệp ngành kế toán, kiểm toán mới nắm bắt được thời cơ và vượt qua các thách thức do hội nhập mang lại, phát triển thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán Việt Nam ngang tầm khu vực và quốc tế.❑

Tài liệu tham khảo

1. Thùy Anh, 2015, *Cận kề hội nhập khu vực về nghề nghiệp Kế toán, Kiểm toán,* Tạp chí Kiểm toán Nhà nước, số 14/2015.
2. Lương Hoàng Thái, 2015, *Giới thiệu về hiệp định TPP và các FTA và những tác động tới Việt Nam,* Hội thảo: Gia nhập TPP và AEC – Thời cơ và thách thức đối với Kế toán – Kiểm toán Việt Nam.
3. Đặng Văn Thanh, 2015, *Gia nhập TPP, AEC – Vai trò của Hiệp hội nghề nghiệp Kế toán Kiểm toán*, Hội thảo: Gia nhập TPP và AEC – Thời cơ và thách thức đối với Kế toán – Kiểm toán Việt Nam.
4. Tài liệu họp thường niên Giám đốc các công ty kiểm toán năm 2013-2014 và năm 2014-2015 - *Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA)*
5. Current status of the accounting and auditing profession in Asean countries-September 2014-*World Bank Group-AFA*.
6. Trần Khánh Lâm, Lê Thị Bích Hải, 2015, *Tác động của việc hình thành cộng đồng kinh tế ASEAN đến nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán Việt Nam.* http://www.vacpa.org.vn/Page/Detail.aspx?newid=4892
7. Phan Thanh Hải, 2015, *Nhân lực trong lĩnh vực kiểm toán của Việt Nam: Cơ hội và thách thức khi ra nhập cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC),* http://kketoan.duytan.edu.vn/Home/ArticleDetail/vn/132/1963/bai-viet-nhan-luc-trong-linh-vuc-kiem-toan-cua-viet-nam-co-hoi-va-thach-thuc-khi-gia-nhap-cong-dong-kinh-te-asean-aec-ts.phan-thanh-hai
8. Các website:

   http://vacpa.org.vn.

   http://www.accaglobal.com

   http://www.cpaaustralia.com.au/

   http://www.vietsourcing.edu.vn/acca/hoi-dap/127-chuong-trinh-chung-chi-ke-toan-cong-chung-acca.html